

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 27/11/2024.

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Thanh Quang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Sơn

2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 291/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2024, về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108a/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/10/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 97a/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28/10/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh N - sinh năm 1991 (vắng mặt có lý do)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng V - sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/6/2024 cũng như lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh N trình bày: Chị và anh Nguyễn Hoàng V sống chung vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 20/02/2009 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện tìm hiểu. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, ông Nguyễn Hoàng V tính tình gia trưởng, thường xuyên nhậu nhẹt đánh đập chị, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc mặc dù đã nhiều lần hòa giải. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phạm Hoàng V1 - sinh ngày 29/6/2009 và Nguyễn Phạm Hoàng V2 – sinh ngày 03/11/2013. Khi ly hôn, chị Phạm Thị Thanh N xin được nuôi con tên Nguyễn Phạm Hoàng V2 – sinh ngày 03/11/2013, anh Nguyễn Hoàng V nuôi

cháu Nguyễn Phạm Hoàng V1 không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc ngày 05/11/2004 cháu Nguyễn Phạm Hoàng V1 – sinh ngày 29/6/2009 có nguyện vọng ở với cha tên Nguyễn Hoàng V. Tại bản khai ngày 23/7/2024 cháu Nguyễn Phạm Hoàng V2 – sinh ngày 03/11/2013 có nguyện vọng ở với mẹ tên Phạm Thị Thanh N1.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đề nghị: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thanh N đối với anh Nguyễn Hoàng V. Chị Phạm Thị Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phạm Hoàng V2 – sinh ngày 03/11/2013 cho chị Phạm Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Phạm Hoàng V1 - sinh ngày 29/6/2009 cho anh Nguyễn Hoàng V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hoàng V, Phạm Thị Thanh N có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Hoàng V để tổng đạt văn bản tố tụng, nhưng anh Nguyễn Hoàng V cố tình vắng mặt. Do đó, vụ án giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định: Sự vắng mặt của chị Phạm Thị Thanh N và anh Nguyễn Hoàng V không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa vì chị Phạm Thị Thanh N có đơn xin xét xử vắng mặt và anh Nguyễn Hoàng V triệu tập nhiều lần không đến Tòa làm việc. Căn cứ điểm Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Phạm Thị Thanh N và anh Nguyễn Hoàng V.

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108a/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/10/2024 đã xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, qua thẩm tra tài liệu chứng cứ và các đương sự trình bày yêu cầu của mình tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc có thẩm quyền giải quyết.

2. Về yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử phân tích như sau: Theo lời khai của chị Phạm Thị Thanh N thì chị và anh Nguyễn Hoàng V sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên là hôn nhân hợp pháp. Chị Phạm Thị Thanh N khai nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra cãi nhau vì ông Nguyễn Hoàng V tính tình gia trưởng, thường xuyên nhậu nhẹt đánh đập chị, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc mặc dù đã nhiều lần hòa giải. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh

Nguyễn Hoàng V nhiều lần nhưng anh cố tình vắng mặt chứng tỏ anh Nguyễn Hoàng V không có thiện chí để đoàn tụ gia đình. Xuất phát từ nguyên nhân nêu trên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì tình trạng hôn nhân của chị Phạm Thị Thanh N và anh Nguyễn Hoàng V rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Thanh N.

3. Về con chung: Chị Phạm Thị Thanh N khai phù hợp các tài liệu có tại hồ sơ là vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phạm Hoàng V1 - sinh ngày 29/6/2009 và Nguyễn Phạm Hoàng V2 – sinh ngày 03/11/2013. Khi ly hôn, chị Phạm Thị Thanh N xin được nuôi con tên Nguyễn Phạm Hoàng V2 – sinh ngày 03/11/2013, anh Nguyễn Hoàng V nuôi cháu Nguyễn Phạm Hoàng V1 không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai là phù hợp với nguyện vọng của hai cháu và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

4. Về tài sản và nợ: Chị Phạm Thị Thanh N không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Phạm Thị Thanh N là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Hoàng V không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thanh N đối với anh Nguyễn Hoàng V. Chị Phạm Thị Thanh N được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phạm Hoàng V2 – sinh ngày 03/11/2013 cho chị Phạm Thị Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Phạm Hoàng V1 - sinh ngày 29/6/2009 cho anh Nguyễn Hoàng V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hoàng V, Phạm Thị Thanh N có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về án phí, lệ phí: Chị Phạm Thị Thanh N là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị đã nộp đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0013488 ngày 03/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa. Chị Phạm Thị Thanh N không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Hoàng V không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Thanh N và anh Nguyễn Hoàng V vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Nơi đăng ký kết hôn UBND xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Thanh Quang